

Ngày: 27 - 9 - 2017

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Kim Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thị Lê Hoa
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Lan

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/QĐST-HS ngày 13/9/2017 đối với:

Bị cáo: Lê Thành N - sinh năm: 1985; nơi ĐKKHKT: Số 14/3 đường Lò Rèn, khóm 2, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL, chỗ ở hiện nay: Số 12 đường Lò Rèn, khóm 2, phường 4, thành phố VLong, tỉnh VL; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; cha Lê Thành Q (chết), mẹ Nguyễn Thị N, bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giam ngày 08/8/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Thị Mai H; cư trú: số 61/9 Trần Phú, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL(vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền sử dụng ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 11/5/2017 Lê Thành N đến quán cơm của chị Nguyễn Thị Mai H là chị cùng cha khác mẹ với N tại số 61/9 Trần Phú, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL để xin tiền, chị H cho N 20.000 đồng và một hộp cơm, N xin thêm vài chục ngàn nữa nhưng chị H

không cho, N lấy ghế ngồi xuống bên trái cạnh chị H ngay tủ kính bán cơm cũng là nơi để tiền và tiếp tục nài nỉ xin thêm, lúc này bà Đặng Thị T (mẹ chồng chị H) đang ngồi bên phải chị H phụ bán cơm kêu chị cho thêm tiền để N đi chỗ khác thì chị H cho thêm 20.000 đồng, thấy chưa đủ tiền để mua một liều ma túy nên N chưa chịu đi mà tiếp tục xin thêm nhưng chị H kiên quyết không cho, N nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tủ bán cơm vì vậy nhanh chóng thò tay vào tủ kính hốt lấy nắm tiền rồi đứng dậy bỏ đi lúc này chị H đang làm hộp cơm cho khách thấy nghĩa lấy tiền chị vội bỏ hộp cơm xuống chạy theo kéo tay N lại để lấy lại số tiền nhưng N nắm chặt tiền trong tay và vùng vẫy bỏ chạy nên chị H truy hô “giật tiền”, chồng chị H là anh Tạ Văn D ở trong nhà nghe tiếng truy hô thì chạy ra phụ chị giữ N lại để lấy lại số tiền nhưng N vẫn nắm chặt tiền trong tay và vùng vẫy chạy băng qua lộ để tẩu thoát, lúc này anh Nguyễn Tấn T đang ngồi uống cafe nghe tiếng truy hô giật tiền và nhìn thấy N đang chạy về hướng mình nên bắt giữ N lại, N vùng vẫy chống cự và chụp lấy cái ly bằng thủy tinh để trên bàn của quán cafe đánh vào trán anh Thiện hồng tẩu thoát vừa lúc này anh D cũng chạy đến cùng anh T không chế được N thì trong tay N vẫn còn cầm số tiền vừa lấy được, quần chúng nhân dân báo Công an phường 4 đến lập biên bản thu giữ của N số tiền 70.000 đồng trong đó 40.000 đồng chị H cho, 30.000 đồng N tự chiếm đoạt.

Anh T bị N dùng ly thủy tinh đánh vào trán gây thương tích nhẹ nhưng anh từ chối giám định tỷ lệ thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tài sản bị chiếm đoạt là số tiền 30.000 đồng cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chị H xong.

Cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo tội cướp giật tài sản theo qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về vật chứng tịch thu tiêu hủy các mảnh ly thủy tinh, trả lại cho bị cáo số tiền 40.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội cướp giật tài sản, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì cần tiền để mua ma túy sử dụng nên cố tình giật lấy số tiền 30.000 đồng của chị H, nay rất ăn năn hối hận về hành vi đã gây ra.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và

Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại tuy nhiên sự vắng mặt của người bị hại không gây ảnh hưởng đến việc xác định cấu thành tội phạm và quyết định hình phạt đối với Bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 191 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra; thủ đoạn thực hiện bằng cách lợi dụng lúc chị H đang bận làm cơm cho khách Bị cáo nhanh chóng thò tay vào tủ giật lấy số tiền 30.000 đồng rồi bỏ đi, sau khi bị chị H và quần chúng nhân dân bắt lại Bị cáo còn hành hung để tẩu thoát; Bị cáo nhận thức được hành vi của Bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện mục đích lấy đủ số tiền để mua một liều ma túy sử dụng; hành vi của Bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản mà còn xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác.

Từ những phân tích trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Thành N thỏa mãn 04 yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, Bị cáo đang trong độ tuổi lao động lẽ ra phải bằng sức của mình tạo thu nhập chính đáng để phục vụ cho nhu cầu bản thân, nhưng chỉ vì bản tính ham chơi, lêu lổng mà sa vào nghiện ngập dẫn đến thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, Bị cáo từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng khi trở về hòa nhập cộng đồng lại tiếp tục tái nghiện, do đó cần phải cách ly Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Bị cáo, tạo điều kiện cho Bị cáo có cơ hội cai nghiện và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xét Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, có người thân là người có công với nước, Bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, với các tình tiết giảm nhẹ này đủ điều kiện để Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với Bị cáo.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long về việc truy tố bị cáo tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 136 Bộ

luật Hình sự và đề nghị xử phạt Bị cáo mức án như trên là đúng người, đúng tội và tương xứng với hành vi Bị cáo gây ra.

[5]. Về vật chứng: Các mảnh ly thủy tinh bị vỡ nên tịch thu tiêu hủy, số tiền bị chiếm đoạt 30.000 đồng đã được Cơ quan điều tra giao trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định tại Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết lại, đối với số tiền 40.000 đồng của chị H cho bị cáo là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên không tịch thu sung quỹ Nhà Nước mà trả lại cho Bị cáo tuy nhiên do Bị cáo còn phải chịu án phí nên cần phải tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không có ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 136, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Thành N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày Bị cáo bị tạm giam 08/8/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của ly thủy tinh theo biên giao nhận vật chứng ngày 08/9/2017 giữa Công an thành phố Vĩnh Long với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 40.000 đồng của bị cáo theo biên lai thu tiền số 001605 ngày 08/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long để bảo đảm thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Lê Thành N nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Lê Thành N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thị Kim Chi

Nơi nhận:

- Bị cáo, Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an Tp. Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Vĩnh Long;
- Chi cục thi hành án dân sự Tp. Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.